

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 2918 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Cấp Giấy phép hoạt động, phê duyệt phạm vi hoạt động, danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa Bác sỹ

Thanh – Thuộc địa điểm kinh doanh số 01 –

Công ty TNHH Phòng khám thẩm mỹ Hapico

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh ;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản thẩm định và Biên bản thẩm định báo cáo khắc phục (mã hồ sơ H24.18-260624-180003) của Đoàn thẩm định thành lập theo Quyết định 2393/QĐ-SYT ngày 26/6/2026 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề Y dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thông tin như sau:

- Tên cơ sở khám, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa Bác sỹ Thanh - Thuộc địa điểm kinh doanh số 01 - Công ty TNHH Phòng khám thẩm mỹ Hapico;

- Địa chỉ: Tầng 1, 2 số nhà BH 01/42 khu đô thị Vinhomes Imperia, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;

- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa;

- Số GPMD: 001784/HP-GPMD do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp;

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sỹ Nguyễn Thị Hằng;

Số CCHN: 0001625/VP-CCHN do Sở Y tế Vĩnh Phúc cấp ngày 24/11/2014;

- Thời gian hoạt động: Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6; Sáng từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 14 giờ 00 đến 20 giờ 30 thứ 7, Chủ nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật tại cơ sở:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa và thực hiện các danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt.

- Danh mục kỹ thuật: Phê duyệt 23 danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở theo Phụ lục 01 Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh (*chi tiết theo Phụ lục kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng chuyên môn: Quản lý hành nghề Y dược, Nghiệp vụ Y và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa Bác sỹ Thanh - Thuộc địa điểm kinh doanh số 01 - Công ty TNHH Phòng khám thẩm mỹ Hapico chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- GD và PGD Trần Quốc Trình;
- Phòng TCHC (để đăng tải lên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, QLHN (02).

GIÁM ĐỐC



Lê Minh Quang

**PHỤ LỤC: PHÊ DUYỆT DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN
THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA BÁC SỸ
THANH - THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH SỐ 01 - CÔNG TY TNHH PHÒNG
KHÁM THẨM MỸ HAPICO (THEO PHỤ LỤC 1 BAN HÀNH KÈM THÔNG TƯ
23/2024/TT-BYT)**

(Kèm theo Quyết định số 2918/QĐ-SYT ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Sở Y tế
Hải Phòng)

STT	STT THEO TT23/2024/ TT-BYT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	13366	13.41	13. PHỤ SẢN	Khám thai
2	13469	13.144	13. PHỤ SẢN	Thủ thuật xoắn polyp cổ tử cung, âm đạo
3	13470	13.145	13. PHỤ SẢN	Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt điện, đốt nhiệt, đốt laser, áp lạnh...
4	13472	13.147	13. PHỤ SẢN	Cắt u thành âm đạo
5	13473	13.148	13. PHỤ SẢN	Lấy dị vật âm đạo
6	13474	13.149	13. PHỤ SẢN	Khâu rách cùng đồ âm đạo
7	13480	13.155	13. PHỤ SẢN	Cắt, đốt sùi mào gà âm hộ; âm đạo; tăng sinh môn
8	13490	13.165	13. PHỤ SẢN	Khám phụ khoa
9	13491	13.166	13. PHỤ SẢN	Soi cổ tử cung
10	13492	13.167	13. PHỤ SẢN	Làm thuốc âm đạo
11	13550	13.225	13. PHỤ SẢN	Cấy - tháo thuốc tránh thai (loại nhiều nang)
12	13551	13.226	13. PHỤ SẢN	Cấy - tháo thuốc tránh thai (loại một nang)
13	13553	13.228	13. PHỤ SẢN	Đặt và tháo dụng cụ tử cung
14	13562	13.237	13. PHỤ SẢN	Hút thai dưới siêu âm
15	13564	13.239	13. PHỤ SẢN	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 7 tuần
16	13566	13.241	13. PHỤ SẢN	Phá thai đến hết 7 tuần bằng phương pháp hút chân không
17	15002	18.18	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung phần phụ
18	15004	18.20	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai (thai, nhau thai, nước ối)
19	15014	18.30	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường bụng
20	15015	18.31	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường âm đạo
21	15018	18.34	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng đầu
22	15019	18.35	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng giữa
23	15020	18.36	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng cuối